

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NP  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày 09 - 12- 2021

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung  
của nam, nữ chung sống như vợ chồng mà  
không đăng ký kết hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vàng Thị Dưa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vàng A Hý và ông Khoàng Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2021; V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung của nam, nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐ-DSST ngày 22/9/2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Hạng Thị C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản HC, xã CC, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Nơi tạm trú: Bản Nậm Tin, xã Nậm Tin, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Sùng Lao V, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Bản HC, xã CC, huyện NP - Điện Biên.

Tại phiên tòa vắng mặt các đương sự.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 04/8/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hạng Thị C khai như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hạng Thị C và anh Sùng Lao V về chung sống với nhau từ năm 1996, không đăng ký kết hôn. Sau khi lấy nhau chị C và anh Sùng Lao V chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp nhau, không hiểu và thông cảm cho nhau trong cuộc

sống. Trong quá trình chung sống chị C công tác tại UBND xã CC, huyện NP đến năm 2013 chuyển công tác tại UBND xã Nậm Tin, huyện NP, còn anh Sùng Lao V ở nhà thường hay uống rượu và ghen tuông bóng gió và có lời nói xúc phạm, không tôn trọng chị C, anh V đã đánh đập chị nhiều lần. Những lần anh V đánh chị C đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải, anh V đều đã cam đoan và hứa sửa chữa sai lầm của bản thân, sẽ đối xử tốt với vợ con. Sau đó anh V không bỏ rượu, mỗi lần uống rượu vào không hài lòng việc gì là lại chửi mắng chị C. Vào thời gian tháng 7 năm 2021 anh V chửi mắng và đánh chị C đã được Công an xã Nậm Tin giải quyết xử lý hành chính đối với anh V. Nay chị C đề nghị Tòa án nhân dân huyện NP giải quyết cho chị C được ly hôn với anh Sùng Lao V.

Về con chung: Có 04 con chung, 03 con đã trưởng thành và tự lập trong cuộc sống. Còn 01 con chung Ca thành niên là Sùng Thị Kim Chi, sinh ngày 22/03/2006. Chị C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Sùng Thị Kim Chi đến khi cháu trưởng thành và tự lập được trong cuộc sống và không yêu cầu anh Sùng Lao V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09 tháng 9 năm 2021 và biên bản hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2021 tại nhà anh Sùng Lao V, bản HC, xã CC, huyện NP của Tòa án nhân dân huyện NP, bị đơn Sùng Lao V khai:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Sùng Lao V khai về quá trình kết hôn và nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng thống nhất với lời khai của chị C. Trong quá trình chung sống với nhau giữa anh V và chị C có xảy ra mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống, có xảy ra cãi vã do nóng tính nên anh V có được đánh chị C nhiều lần, nhưng vì con cái nên hai người vẫn sống chung.

Nay chị C đề nghị Tòa án nhân dân huyện NP xem xét giải quyết được ly hôn với anh V, nhưng anh V không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Hiện còn 01 con chung Ca thành niên là Sùng Thị Kim Chi, sinh ngày 22/03/2006, anh V đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chi đến trưởng thành và tự lập được trong cuộc sống, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 09/9/2021 các đương sự đã thỏa thuận với nhau về giao con chung là cháu Sùng Thị Kim Chi, sinh ngày 22/03/2006 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành và tự lập được trong cuộc sống, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn anh V vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

***Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa:***

*Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

*Về nội dung vụ án:* Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 211, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 14, 15, 53, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên không công nhận vợ chồng giữa chị Hạng Thị C và anh Sùng Lao V;

- Giao con chung yêu cầu của các đương sự và nguyện vọng của con trên 07 tuổi. Phần cấp dưỡng nuôi con chung do các đương sự không yêu cầu nên không cần đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không cần đề cập giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị miễn án Dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn Hạng Thị C theo quy định của Chính phủ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hạng Thị C đối với bị đơn anh Sùng Lao V. Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có hộ khẩu thường trú tại bản HC, xã CC, huyện NP nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện NP. Nguyên đơn chị C có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn anh Sùng Lao V đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt các đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hạng Thị C và anh Sùng Lao V chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, nhưng không đăng ký kết hôn. Hai anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc và có 04 con chung. Quá trình chung sống, tuy có đầy đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*". Do đó, quan hệ hôn nhân giữa hai anh chị không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh V thấy: Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình "*Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu xin ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này...*". Do đó,

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hạng Thị C và anh Sùng Lao V.

[3] Về con chung: Tại biên bản hòa giải ngày 09/9/2021 tại nhà anh Sùng Lao V bản HC, xã CC, huyện NP giữa các đương sự, chị C và anh V đã thống nhất thỏa thuận giao con chung Ca thành niên là cháu Sùng Thị Kim Chi sinh ngày 22/03/2006 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành. Hơn nữa cháu Chi cũng có đơn đề nghị xin được ở với bố. Tại phiên tòa bị đơn anh V vắng mặt, chị C xin vắng mặt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 15, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình để giao cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đối với con chung Ca thành niên nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung Ca thành niên theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không cần đề cập xem xét.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Nguyên đơn chị Hạng Thị C được miễn án phí Dân sự sơ thẩm do là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 211, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, 15, khoản 2 Điều 53, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

#### **Tuyên xử:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hạng Thị C và anh Sùng Lao V.

[2] *Về con chung:* Công nhận sự thỏa thuận của chị Hạng Thị C và anh Sùng Lao V theo biên bản hòa giải ngày 09/9/2021 về giao con chung Ca thành niên theo Điều 211 Bộ luật tố tụng dân sự, như sau:

Giao cháu Sùng Thị Kim Chi sinh ngày 22/03/2006 cho anh Sùng Lao V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chi đến trưởng thành. Phần cấp dưỡng nuôi con chung anh Sùng Lao V không yêu cầu nên không xem xét.

Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn chị Hạng Thị C được miễn án phí Dân sự sơ thẩm.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt các đương sự, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Khoàng Văn Sơn**

**Vàng A Hỷ**

**Vàng Thị Dưa**